

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **230/2026/HS-PT**

Ngày: 22/9/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Phương, ông Y Phi Kbuôr.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2026/TLPT-HS ngày 17 tháng 8 năm 2026, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 08/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 217/2026/QĐXXPT-HS ngày 08 tháng 9 năm 2026, đối với:

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: Nguyễn Văn H1), sinh năm 1979, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện tại: thôn E, xã D, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1986 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2025.

Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích:

- Tại Bản án số 54/HSST ngày 19/10/1994 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*”, thời gian thử thách là 12 tháng. Bị cáo chưa chấp hành nghĩa vụ án phí và hoàn trả tiền.

- Tại Bản án số 31/HSST ngày 13/6/1996 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*”, tổng hợp hình phạt của hai bản án là 33 tháng tù. Bị chấp hành xong hình phạt ngày 22/02/1998 nhưng chưa chấp hành nghĩa vụ bồi thường số tiền 2.100.000 đồng.

- Tại Bản án số 09/HSST ngày 26/01/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 10 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản công dân*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 23/7/2008 nhưng chưa chấp hành các nghĩa vụ bồi thường theo bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 10/2011/HSPT ngày 17/01/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “*Đánh bạc*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 25/5/2013. Tại Quyết định số 07/QĐ-XPHC ngày 30/7/2018 của Công an phường A, thị xã B đã xử phạt bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 30/7/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/01/2026 đến ngày 29/01/2026; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Công H2, Nguyễn Trọng L, Lữ Anh T, Nguyễn Minh T1, Lê Thanh N1 và Trần Văn Thành N2 nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/01/2026, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trọng L, Lữ Anh T, Nguyễn Minh T1, Lê Thanh N1, Trần Văn Thành N2 lần lượt đến chơi rẫy của Nguyễn Công H2, tại thôn T, xã D, tỉnh Đắk Lắk để uống rượu, ăn tết niên cuối năm. Sau khi uống rượu xong, đến khoảng 18 giờ, Nguyễn Công H2 rủ mọi người đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó H2 lấy chiếc chăn đang để trên giường trải ra trên chiếu giữa chòi rẫy, T lấy chén, đĩa trong chòi rẫy mang xuống để trên chăn và lấy dụng cụ bấm giấy để bấm lá bài lót trong bộ bài tú lơ khơ 52 lá thành 04 con vị, lấy cuộn băng keo đen quấn quanh chiếc chén. Sau khi đã chuẩn bị xong công cụ đánh bạc, cả nhóm ngồi xuống chiếu bạc và cùng tham gia đánh bạc. Cả nhóm đánh bạc được một lúc thì có Phan Trọng H3 và Phạm Công H4 đến chơi, thấy có đánh bạc thì ngồi xem nhưng không tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Nguyễn Văn H cầm cái cho 04 con vị vào đĩa sứ, úp chén lên và xóc một cái sau đó đặt xuống, bên phải của H là “chẵn”, bên trái là “lẻ”. Các con bạc đặt cược theo cửa “chẵn” và “lẻ”, số tiền thắng bạc giao động ít nhất từ 50.000 đồng/ván, nhiều nhất không giới hạn.

Khi tham gia đánh bạc, bị cáo Nguyễn Công H2 sử dụng số tiền 2.750.000 đồng, Lữ Anh T sử dụng số tiền 7.500.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 5.000.000 đồng, Lê Thanh N1 sử dụng số tiền 3.200.000 đồng, Nguyễn Trọng L sử dụng số tiền 8.000.000 đồng, Nguyễn Minh T1 sử dụng số tiền 4.000.000 đồng và Trần Văn Thành N2 sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an xã D bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc đánh bạc số tiền 30.950.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc và một số công cụ, phương tiện liên quan đến việc đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền 30.950.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc.
- Về công cụ phục vụ cho việc đánh bạc: 01 cái đĩa; 01 cái chén được quần bằng keo màu đen; 01 cái chẵn; 01 cái chiếu; 01 cái bấm giấy màu vàng; 04 con vị; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá; 01 lá bài lót, trên lá bài có 04 lỗ tròn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 08/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk đã quyết định:

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công H2, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trọng L, Lữ Anh T, Nguyễn Minh T1, Lê Thanh N1 và Trần Văn Thành N2 phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời hạn đã tạm giữ bị cáo (ngày 26/01/2026 - 29/01/2026).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/7/2026, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên kháng cáo, và xin Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 08/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/01/2026, tại chòi rẫy của Nguyễn Công H2 thuộc thôn T, xã D, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Công H2, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trọng L, Lữ Anh T, Nguyễn Minh T1, Lê Thanh N1 và Trần Văn Thành N2 có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng. Tổng số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc là 30.950.000 đồng, trong đó bị cáo H sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc và bị cáo thắng 200.000 đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, thì thấy:

Bị cáo không phải là người khởi xướng việc đánh bạc và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích nhưng các tiền án này đều không phải về tội “*Đánh bạc*”. Mặc dù, ở cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nhưng xét thấy mức hình phạt 03 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc so với mức độ hành vi phạm tội, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H;
- Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 08/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đắk Lắk về phần hình phạt.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Đánh bạc*”.

[2.1] Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 26/01/2026 đến ngày 29/01/2026.

[2.2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[2.3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 10 - Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 10 - Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quốc Hà